

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2025/HSST
Ngày: 22-01-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ, TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phùng Thị Thu Hương
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Huy Trụ
Bà Đỗ Thị Vân Anh

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Đức Minh –Thư ký tòa án Toà án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Trang- Kiểm sát viên.

Trong các ngày 20 và ngày 22/01/2025 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 157/2024/TLST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 158/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa đối với các bị cáo:

1. Lê Trường G, sinh năm 1970 tại tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: Tổ 4, khu 9, phường Nông Trang, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp trước khi bị khởi tố: Giám đốc Khu di tích lịch sử Đền Hùng; trình độ văn hóa: 12/12; Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Ngọc Giao và con bà Hà Thị Tụ (đều đã chết); vợ Trần Thị Cẩm Hà; con: 02 đều (đã thành niên); tiền án, tiền sự: không; bị bắt trong trường hợp khẩn cấp, tạm giữ từ ngày 14/5/2024 đến ngày 22/5/2024 chuyển tạm giam, đến ngày 06/6/2024 được thay thế biện pháp ngăn chặn từ tạm giam sang Bảo lãnh; hiện bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, bị cáo tại ngoại, có mặt;

2. Bùi Quốc H, sinh năm 1964 tại tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: Tổ 5b, khu 1 A, phường Nông Trang, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp trước khi bị khởi tố: Trưởng phòng tổ chức hành chính- Khu di tích lịch sử Đền Hùng; trình độ văn hóa: 10/10; Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn Chữ và con bà Hoàng Thị Tô; vợ: Lê Thị Thu Giang; con 02 (đều đã thành niên); tiền án, tiền sự: Không; bị bắt trong trường hợp khẩn cấp, tạm giữ từ ngày 26/4/2024 đến ngày 02/5/2024 chuyển tạm giam, đến ngày 06/6/2024 được thay thế biện pháp ngăn chặn từ tạm giam sang Bảo lãnh; hiện bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, bị cáo tại ngoại, có mặt;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Khu di tích lịch sử Đền Hùng; địa chỉ: Khu 8, xã Hy Cương, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; do ông Đào Duy Tùng – Phó Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính là đại diện theo ủy quyền, có mặt;

2. Trung tâm dịch vụ du lịch Đền Hùng; địa chỉ: Khu 8, xã Hy Cương, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; do ông Phạm Phong Nhã, chức vụ Phó Giám đốc phụ trách là đại diện theo pháp luật, có mặt;

3. Chi cục thuế thành phố Việt Trì; địa chỉ: xã Trung Vương, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; có đơn xin xét xử vắng mặt;

4. Công ty TNHH Venus Phú Thọ; địa chỉ: Khu 1A, phường Nông Trang, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; do bà Lê Thị Thanh Sơn- Giám đốc là đại diện theo pháp luật, có đơn xin xét xử vắng mặt;

5. Bà Trần Thị Cẩm Hà, sinh năm 1973; trú tại: Tổ 4, khu 9, phường Nông Trang, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, có đơn xin xét xử vắng mặt;

6. Bà Lê Thị Thu Giang, sinh năm 1966; trú tại: Tổ 5b, khu 1 A, phường Nông Trang, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, có đơn xin xét xử vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khu Di tích lịch sử Đền Hùng (viết tắt là Khu di tích) được UBND tỉnh Phú Thọ thành lập năm 2005, là đơn vị sự nghiệp có thu, có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng. Về cơ cấu tổ chức của Khu di tích gồm có 04 phòng chuyên môn và 03 đơn vị sự nghiệp trực thuộc, trong đó có Trung tâm dịch vụ du lịch Đền Hùng. Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Khu di tích cũng là đơn vị sự nghiệp có thu, có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng, có cơ chế quản lý tài chính độc lập với Khu Di tích.

Theo quy định trong các văn bản của UBND tỉnh Phú Thọ ban hành thì Khu Di tích được giao nhiều nhiệm vụ, trong đó có nhiệm vụ tổ chức tiếp nhận các nguồn công đức của các tổ chức, cá nhân đóng góp, tu bổ; tổ chức, quản lý các hoạt động dịch vụ thương mại, du lịch đáp ứng nhu cầu ăn nghỉ, tham quan. Cơ chế tài chính của Khu di tích và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc thực hiện theo Quyết định số 26/2021/QĐ-UBND ngày 21/12/2021 (viết tắt là QĐ số 26) của UBND tỉnh Phú Thọ quy định về cơ chế quản lý tài chính của Khu Di tích lịch sử Đền Hùng. Giang là người biết rõ các nội dung của văn bản này vì là người trực tiếp tham mưu cho UBND tỉnh Phú Thọ trong việc ban hành QĐ số 26.

Lê Trường G được bổ nhiệm chức vụ Giám đốc Khu di tích từ ngày 25/09/2019 theo Quyết định số 2366/QĐ-UBND ngày 25/9/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ. Từ năm 2021 đến năm 2023, khi đang giữ chức vụ Giám đốc, Giang đã làm trái với QĐ số 26, sau khi ký hợp đồng dịch vụ vận chuyển hành khách bằng ô tô điện với Công ty TNHH Venus Phú Thọ (viết tắt là Công ty Venus), đáng lẽ Giang phải chuyển việc tổ chức, quản lý và thực hiện hợp đồng trên cho Trung

tâm Dịch vụ du lịch nhưng Giang đã cố ý làm trái, giữ lại cho Khu Di tích thực hiện hợp đồng này. Hành vi của Giang đã dẫn đến việc Trung tâm dịch vụ du lịch Đền Hùng không được tiếp quản được nguồn thu từ Công ty Venus nên không kê khai, nộp thuế theo quy định làm thất thoát Ngân sách nhà nước về thuế. Ngoài ra, Giang còn lợi dụng chức vụ quyền hạn của mình, làm trái QĐ số 26, đồng ý cho cấp dưới đề ngoài sổ sách 03 khoản tiền công đức của Khu Di tích dẫn đến gây thất thoát ngân sách nhà nước.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra đã phát hiện hành vi trốn thuế của Công ty TNHH Venus Phú Thọ (do bà Lê Thị Thanh Sơn là giám đốc, đại diện theo pháp luật nhưng chỉ đứng tên hộ còn thực chất toàn bộ hoạt động công ty do Bùi Quốc H trực tiếp điều hành). Hành vi phạm tội của Huy là không ghi chép trong sổ kế toán các khoản thu liên quan đến việc xác định số tiền thuế phải nộp, dẫn đến gây thiệt hại về thuế cho Ngân sách nhà nước.

Hành vi phạm tội của Lê Trường G và Bùi Quốc H đã được Cơ quan điều tra xác minh, làm rõ cụ thể như sau:

1. Hành vi “Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ” của Lê Trường G:

Theo Quyết định thành lập Khu Di tích năm 2005 của UBND tỉnh Phú Thọ và các văn bản có liên quan thì Giám đốc Khu di tích có thẩm quyền quản lý chung toàn bộ hoạt động của Khu Di tích và các đơn vị trực thuộc; được giao xây dựng quy chế làm việc, chức năng, nhiệm vụ cho các đơn vị trực thuộc và bố trí cán bộ, viên chức trong chỉ tiêu biên chế được giao; có quyền bổ nhiệm các chức vụ trong các đơn vị sự nghiệp trực thuộc, trong đó có Trung tâm Dịch vụ Du lịch. Ngoài ra, đối với các Dự án đầu tư, các hợp đồng kinh tế của Khu di tích và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc thì Giám đốc có quyền ký nhưng việc tổ chức, quản lý và thực hiện phải thực hiện theo đúng cơ chế quản lý tài chính của Khu Di tích lịch sử Đền Hùng được quy định tại QĐ số 26 của UBND tỉnh Phú Thọ.

Trước thời điểm Giang làm giám đốc Khu Di tích, ngày 28/01/2016, Khu Di tích và Công ty Venus đã ký Hợp đồng kinh tế số 01/2016/HĐKT, theo đó công ty được tham gia vận chuyển hành khách bằng xe điện trong địa bàn Khu Di tích và phải trả 10.000.000đ/năm/đầu xe. Sau đó, hai bên đã ký 03 phụ lục hợp đồng số 01, 02, 02 vào các ngày 29/2/2016, ngày 01/3/2018 và ngày 01/3/2020 để kéo dài thời gian hợp đồng kinh tế số 01/2016/HĐKT.

Sau khi Giang làm Giám đốc, ngày 31/12/2021, Lê Trường G và Công ty Venus ký thanh lý hợp đồng số 01/2016/HĐKT, cùng ngày hai bên ký hợp đồng mới là Hợp đồng dịch vụ số 260/2021/HDDV (viết tắt là Hợp đồng số 260), có thời hạn từ ngày 01/01/2022 đến ngày 31/12/2024. Hợp đồng số 260 thể hiện: “Khu di tích lịch sử Đền Hùng đồng ý cho công ty TNHH Venus Phú Thọ được tham gia vận chuyển khách tham quan bằng xe ô tô điện trong địa bàn Khu di tích lịch sử Đền Hùng; Giá trị của hợp đồng: Kinh phí Công ty Venus phải đóng góp cho Khu di tích là: 400.000.000 đồng/năm (không bao gồm thuế)”. Quá trình thực hiện Hợp đồng số 260 từ khi ký kết đến năm 2023, Công ty Venus thực tế đã nộp cho Khu Di tích tổng số tiền 785.000.000 đồng, được thể hiện bằng việc Khu Di tích phát hành

04 Phiếu thu cho Công ty Venus, được ghi nội dung là “Khoản đóng góp” (do được miễn giảm 15.000.000 đồng so với hợp đồng do Khu di tích lịch sử Đền Hùng hỗ trợ mở tuyến Công viên Văn Lang).

Căn cứ quy định của QĐ số 26 của UBND tỉnh Phú Thọ thì Hợp đồng dịch vụ 260 mà Giang đã ký với Công ty Venus phải chuyển về cho Trung tâm dịch vụ Du lịch Đền Hùng để tổ chức, quản lý, thực hiện và chỉ có Trung tâm mới có quyền thu tiền, số tiền này phải hạch toán là khoản thu dịch vụ để nộp thuế theo quy định. Tuy nhiên, sau khi ký hợp đồng trên Giang đã giữ lại cho Khu Di tích tổ chức thực hiện, chỉ đạo thu tiền của Công ty Venus, hạch toán số tiền này vào khoản thu khác, chỉ đạo lập phiếu thu ghi nhận là “Khoản đóng góp” của Công ty Venus cho Khu Di tích. Do hạch toán là khoản thu khác nên Khu Di tích không phải nộp thuế đối với số tiền 785.000.000đ thu được của Công ty Venus.

Ngày 07/05/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra có công văn số 541/CQĐT(KT) gửi Cục thuế tỉnh Phú Thọ để xác định hành vi vi phạm. Ngày 10/05/2024, Cục thuế tỉnh Phú Thọ có văn bản số 781/CTPTH-TTKT1 xác định: Trường hợp Trung tâm dịch vụ du lịch ký kết hợp đồng với Công ty TNHH Venus Phú Thọ và có thu tiền theo hợp đồng thì phải kê khai nộp thuế GTGT và thuế Thu nhập doanh nghiệp. Cục thuế tỉnh Phú Thọ xác định được tổng số thuế GTGT mà Trung tâm dịch vụ du lịch phải nộp tăng thêm nếu có hoạt động thu số tiền của Công ty Venus là 68.800.000đ. Như vậy, căn cứ văn bản của Cục Thuế tỉnh Phú Thọ thì hành vi nêu trên của Lê Trường G đã gây thiệt hại cho Ngân sách nhà nước số tiền 68.800.000đ.

Ngoài hành vi nêu trên, Giang còn thực hiện hành vi lợi dụng chức vụ quyền hạn làm trái công vụ, làm trái quy định tại QĐ số 26 của UBND tỉnh Phú Thọ, đồng ý cho Nguyễn Mạnh Sơn – Trưởng phòng kế toán tài vụ không vào sổ sách, không hạch toán, kê khai và tự ý chi trái quy định đối với 03 khoản thu công đức của 01 cá nhân và 02 đơn vị gây thiệt hại cho Ngân sách nhà nước số tiền 110.000.000 đồng. Cụ thể:

Theo quy định tại điểm a, khoản 2 Điều 2 Quyết định số 26/2021/QĐ-UBND ngày 21/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ quy định: “Nguồn thu công đức bằng tiền là một trong những nguồn thu hoạt động sự nghiệp của Khu di tích lịch sử Đền Hùng”. Để quản lý nguồn thu từ hoạt động sự nghiệp trên, Khu Di tích phải thực hiện in phiếu công đức và thông báo phát hành với cơ quan thuế theo ấn chỉ. Phiếu công đức được in số seri liên tiếp và phải dán tem. Phiếu công đức được chia làm 02 loại gồm phiếu công đức đã in sẵn mệnh giá từ 10.000 đồng đến 10.000.000 đồng và phiếu công đức không ghi mệnh giá (loại phiếu công đức lớn hơn 10.000.000 đồng và được ghi mệnh giá theo số tiền thực tế công đức). Khi tiếp nhận tiền công đức, cán bộ tiếp nhận phải thực hiện việc ghi thông tin người công đức vào 02 liên trong quyển phiếu công đức được phát hành theo ấn chỉ, 01 liên cuống giao cho người công đức, 01 liên cuống sẽ được nộp về bộ phận tài vụ - thủ quỹ để thực hiện việc kê khai, hạch toán.

Vào thời điểm tháng 4/2021 và tháng 4, tháng 5/2023, Khu di tích có thu được số tiền công đức của các cá nhân, đơn vị với tổng số tiền là 110.000.000 đồng. Thể hiện tại các Phiếu ghi nhận công đức sau: Phiếu ghi nhận công đức 40.000.000 đồng của bà Nguyễn Thị Thanh Nhân – Giám đốc Công ty cổ phần Tiên bộ quốc tế AIC

Hà Nội công đức ngày 29/4/2021; phiếu ghi nhận công đức 50.000.000 đồng của Hội đồng hương Phú Thọ tại tỉnh Tuyên Quang công đức ngày 10/4/2023 và phiếu ghi nhận công đức số tiền 20.000.000 đồng của Sở Giao thông vận tải tỉnh Tuyên Quang công đức ngày 13/5/2023.

Số tiền công đức trên, Sơn trực tiếp thu và trả phiếu cho các tổ chức, cá nhân nêu trên. Tuy nhiên, Sơn không lập và trả các phiếu công đức có ấn chỉ, seri theo quy định mà trả 03 phiếu do đơn vị tự in cho các tổ chức, cá nhân công đức. Các phiếu công đức tự in mà Sơn sử dụng là các phiếu Sơn giao cho anh Nguyễn Ngọc Hòa, sinh năm 1986, trú tại: Khu 22, xã Vạn Xuân, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ - cán bộ phòng Kế hoạch tài vụ đặt in tại cửa hàng in Thanh Quang, địa chỉ tại tổ 36B, khu Nguyễn Thái Học, phường Gia Cẩm, Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Việc làm này, Sơn trực tiếp báo cáo Giang được Giang đồng ý cho in phiếu công đức khổ to không có seri, không có tem dán và ấn chỉ để trao trả cho các cá nhân, đơn vị. Các phiếu công đức này đều được Sơn trình Giang ký trực tiếp trước khi giao cho các tổ chức, cá nhân công đức và Giang là người đại diện Khu Di tích tiến hành trao 03 phiếu công đức trên cho các tổ chức, cá nhân công đức.

Đối với số tiền 110.000.000 đồng từ 03 khoản thu công đức nêu trên có 02 khoản công đức Sơn nhận tiền trực tiếp từ Hội đồng hương Phú Thọ tại tỉnh Tuyên Quang và Sở Giao thông vận tải tỉnh Tuyên Quang. Đối với khoản công đức của bà Nguyễn Thị Thanh Nhân thì Sơn nhận từ Đào Thị Ngọc Tuyết, Trưởng phòng Phòng quản lý di tích văn hóa lễ hội Khu Di tích. Sở dĩ tiếp nhận từ Tuyết là vì Tuyết có mối quan hệ quen biết và nhiều lần bà Nhân – Giám đốc và Trần Văn Kiên cán bộ văn phòng của Công ty Cổ phần Tiến bộ quốc tế AIC Hà Nội đã nhờ Tuyết sắm lễ, làm lễ. Đối với lần này thì Kiên được bà Nhân nhờ công đức số tiền 40.000.000 đồng, do bà Nhân đi công tác và Kiên ở xa không lên công đức trong ngày 28/4/2021 được nên Kiên gọi điện thoại nhờ Tuyết ứng tiền làm lễ và ứng nộp hộ tiền công đức cho Khu di tích với số tiền là 40.000.000 đồng hộ Kiên, Kiên hẹn Tuyết ngày 29/4/2021 sẽ trực tiếp lấy phiếu công đức và trả lại tiền công đức và tiền lễ cho Tuyết. Ngày 29/4/2021, Tuyết đưa tiền mặt 40.000.000 đồng cho Sơn, sau đó anh Nguyễn Ngọc Hòa cán bộ phòng kế hoạch tài vụ được Sơn giao nhiệm vụ chuyển lại phiếu công đức cho Tuyết. Đến cuối ngày 29/4/2021 Kiên lên Đền Hùng, trả tiền cho Tuyết bằng tiền mặt, Tuyết đã đưa phiếu công đức cho Kiên. Tuyết không biết việc Sơn không nộp tiền công đức, không hạch toán tiền công đức này vào Khu di tích. Sau khi tiếp nhận tiền, Sơn không chuyển lại cho thủ quỹ nên các khoản công đức này không được thể hiện vào sổ công đức, sổ sách kế toán của Khu di tích cũng như không được hạch toán để nộp Ngân sách Nhà nước theo quy định.

Việc để khoản tiền trên ngoài sổ sách, Sơn đã trực tiếp báo cáo Giang; Giang biết và đồng ý để Sơn giữ lại khoản tiền này để tạo nguồn thu cho đơn vị mà Giang quản lý. Theo quy định tại mục 2 Điều 2 Quyết định số 26 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ thì Khu di tích chỉ được giữ lại 35% và phải nộp Ngân sách 65 %/ tổng số tiền thu được nhưng với vai trò là Giám đốc Khu di tích lịch sử Đền Hùng Giang và cấp dưới đã thực hiện trái Quyết định số 26, gây thiệt hại cho Ngân sách nhà nước số tiền 110.000.000 đồng.

Tổng số tiền Lê Trường G làm trái quy định của Nhà nước đã gây thiệt hại cho Ngân sách nhà nước từ hai hành vi phạm tội nêu trên là 178.800.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra Giang khai nhận đã ký kết Hợp đồng với Công ty TNHH Venus như đã nêu trên. Bản thân Giang là người trực tiếp tham mưu cho UBND tỉnh để UBND tỉnh ban hành Quyết định số 26 nên Giang hiểu rõ các nội dung được ban hành trong Quyết định nhưng Giang vẫn thực hiện hành vi nêu trên với mục đích tạo nguồn thu cho Khu di tích lịch sử Đền Hùng là đơn vị mà Giang đang quản lý. Đối với việc Nguyễn Mạnh Sơn giữ lại số tiền công đức 110.000.000 đồng không in vào phiếu công đức có ấn chỉ, không đưa vào sổ sách, không hạch toán trong sổ sách kế toán và không kê khai nộp thuế thì Sơn có báo cáo với Giang và Giang đồng ý để Sơn tiếp tục thực hiện. Mục đích của Giang là để tạo nguồn thu cho Khu di tích là đơn vị mà Giang đang quản lý. Bản thân Giang không sử dụng các khoản tiền trên cho cá nhân, các khoản tiền trên đã được chi hết vào các hoạt động của khu di tích như: Chi tiếp khách, chi ủng hộ, chi cho một số hoạt động tuyên truyền Việc chi này do Sơn trực tiếp chi và Giang có đồng ý. Giang không trực tiếp ghi chép các nội dung chi nên Giang không xác định được các mục chi cụ thể là bao nhiêu.

Đối với Nguyễn Mạnh Sơn là người trực tiếp quản lý số tiền 110.000.000 đồng thu từ nguồn công đức nhưng không kê khai vào sổ công đức, không hạch toán vào sổ sách kế toán để kê khai nộp thuế theo quy định. Quá trình thực hiện hành vi, Sơn có báo cáo và được sự đồng ý của Giang nên Sơn đã giữ lại tiền và tiếp tục thực hiện việc chi trái quy định. Hành vi của Sơn đã cấu thành tội “Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ”. Việc chi tiêu các khoản tiền nêu trên Sơn có báo cáo với Giang và được Giang đồng ý, vì vậy Sơn và Giang là đồng phạm về tội “Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ”. Tuy nhiên, Nguyễn Mạnh Sơn đã chết trước thời điểm Cơ quan điều tra khởi tố vụ án nên Cơ quan CSĐT không ra quyết định khởi tố bị can đối với Sơn và không có có đầy đủ tài liệu, chứng cứ làm cơ sở chứng minh làm rõ nội dung chi tiền công đức trái quy định của pháp luật.

2. Hành vi “Trốn thuế” của Bùi Quốc H:

Bùi Quốc H và vợ là Lê Thị Thu Giang thành lập Công ty TNHH Venus Phú Thọ (viết tắt là Công ty Venus) vào ngày 06/02/2016, nhờ em gái Giang là Lê Thị Thanh Sơn đứng tên, giữ chức vụ Giám đốc – người đại diện theo pháp luật. Lĩnh vực kinh doanh của Công ty Venus theo giấy đăng ký doanh nghiệp do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Phú Thọ cấp là dịch vụ vận chuyển bằng xe ô tô điện, Công ty đăng ký kê khai nộp thuế tại Chi cục thuế thành phố Việt Trì và kê khai nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ.

Tuy nhiên, trên thực tế người điều hành trực tiếp, theo dõi toàn bộ hoạt động kinh doanh của Công ty Venus là vợ chồng Huy, trong đó bà Giang có trách nhiệm quản lý việc chấp hành nội quy, quy định của các phương tiện, trực tiếp cấp phát vé cho lái xe, tổng hợp thu chi các hoạt động của công ty; còn Huy căn cứ số liệu thu, chi thực tế do bà Giang cung cấp, tự cân đối số liệu doanh thu, chi phí nhân công rồi chuyển cho kế toán kê khai, báo cáo thuế.

Quá trình điều hành công ty, Huy thuê kế toán làm theo thời vụ là bà Ngô Thị Thịnh, sinh năm 1963, trú tại: Khu 1A, phường Nông Trang, thành phố Việt Trì (từ năm 2017 đến năm 2022) và bà Cao Thị Nhung, sinh năm 1985, trú tại: Khu 1A, phường Nông Trang, thành phố Việt Trì (từ năm 2023 đến nay).

Thời điểm năm 2016 thì Công ty Venus đã thực hiện thí điểm cung ứng dịch vụ vận chuyển hành khách bằng xe ô tô điện tại Khu Di tích trên cơ sở hợp đồng số 01 giữa Công ty và Khu di tích. Đến ngày 31/12/2021, Công ty Venus và Khu Di tích đã thanh lý hợp đồng ký từ năm 2016 và ký hợp đồng kinh tế số 260/2021/HĐDV với nội dung: Khu Di tích đồng ý cho công ty Venus được tham gia vận chuyển khách tham quan bằng xe ô tô điện của công ty trong địa bàn Khu Di tích; công ty Venus sẽ phải đóng góp cho Khu Di tích số tiền 400.000.000 đồng/01 năm (chưa bao gồm tiền thuê).

Công ty Venus hoạt động hợp tác kinh doanh trong lĩnh vực vận chuyển hành khách tại Khu Di tích bằng xe ô tô điện. Tính đến thời điểm đầu năm 2024, công ty có tổng số 55 xe ô tô điện để hoạt động chở khách tham quan, trong đó có 07 xe ô tô điện là tài sản hình thành từ vốn của công ty (vốn của vợ chồng Huy), còn lại 48 xe ô tô điện là tài sản của các cá nhân (các lái xe) tự chi tiền nhờ công ty mua xe điện và đăng ký tên công ty Venus để được hoạt động vận chuyển hành khách tại Khu Di tích, được đăng ký hồ sơ về phương tiện, xe được công ty cấp logo của công ty mang tên Venus và số hiệu xe để dán ở từng xe. Các lái xe đăng ký hoạt động dưới hình thức hợp tác phân chia lợi nhuận với công ty tại Khu Di tích, trong 55 xe thì chỉ có 27 xe được hạch toán kê khai là tài sản cố định của công ty để báo cáo tài chính.

Từ năm 2016 đến tháng 4/2024, Công ty Venus đã đăng ký phát hành “Vé vận tải đường bộ theo phương pháp khấu trừ” tại Chi cục Thuế thành phố Việt Trì để làm cơ sở xác định doanh thu cụ thể, dựa trên số lượng vé bán ra cho khách khi sử dụng dịch vụ xe ô tô điện và xác định doanh thu của 55 xe ô tô điện là thu nhập chịu thuế từ hoạt động kinh doanh nhưng công ty hoạt động dưới hình thức hợp tác phân chia lợi nhuận sau thuế với các chủ phương tiện.

Công ty và các chủ phương tiện thỏa thuận số tiền mỗi xe ô tô điện phải nộp cho công ty theo từng năm, cụ thể năm 2022 là 20.000.000 đồng/01 xe/năm và năm 2023 là 24.000.000 đồng/01 xe/năm. Số tiền này, công ty trích nộp một phần về Khu Di tích dưới hình thức tiền đóng góp theo năm, trong đó: năm 2022 công ty thu được tổng số tiền là 800.000.000đ, nộp về Khu Di tích là 400.000.000đ; năm 2023 thu được tổng số tiền 1.032.000.000đ, nộp về Khu Di tích số tiền 385.000.000đ; số tiền còn lại công ty sử dụng để chi phí hoạt động. Đối với số tiền mỗi xe thu được từ việc chở khách theo ngày thì chủ xe được hưởng toàn bộ, công ty đã không ghi nhận doanh thu thực tế từ việc bán vé khi chở khách theo ngày để làm căn cứ tính thuế và Huy cũng không yêu cầu các lái xe phải nộp phần tiền thuế cho Công ty trước khi các lái xe chia nhau số tiền thu được mỗi ngày từ việc kinh doanh xe điện.

Để đạt mục đích trốn thuế, Huy đã chỉ đạo các lái xe chỉ phát hành vé cho hành khách sử dụng dịch vụ của công ty khi khách yêu cầu được lấy vé, còn khách không yêu cầu thì không đưa vé nhằm mục đích để ngoài sổ sách kế toán doanh

thu từ việc bán vé, theo đó công ty đã để ngoài sổ sách các khoản tiền xác định doanh thu thực tế, để trốn thuế GTGT phải nộp.

Hàng ngày, bà Lê Thị Thu Giang yêu cầu các lái xe luân phiên ghi chép số liệu thu tiền từ dịch vụ vận tải hành khách bằng xe ô tô điện để bà Giang tổng hợp theo dõi, còn các lái xe căn cứ vào sổ theo dõi để tự phân chia lợi nhuận cho nhau vào cuối ngày. Bà Giang sẽ cập nhật, theo dõi quản lý sổ cấp phát vé cho các lái xe. Số liệu ghi chép doanh thu thực tế hàng tháng bà Giang sẽ ghi ra giấy rồi chuyển cho Huy để làm cơ sở kê khai thuế. Tuy nhiên, vì muốn giảm số tiền thuế GTGT phải nộp nhằm trốn thuế nên Huy đã không sử dụng đúng số liệu doanh thu mà bà Giang cung cấp để thực hiện kê khai thuế mà Huy tự cân đối, điều chỉnh giảm số liệu doanh thu để phát sinh số thuế GTGT phải nộp ít hơn so với thực tế. Sau khi tự cân đối doanh thu xong, Huy chuyển thông tin cần kê khai cho kế toán là bà Ngô Thị Thịnh và chị Cao Thị Nhung để họ thực hiện kê khai báo cáo thuế. Theo đó, Huy đã để ngoài sổ sách kế toán các khoản tiền xác định doanh thu thực tế của công ty để kê khai thuế, nhằm trốn thuế GTGT phải nộp, cụ thể:

- Năm 2022: Căn cứ trên sổ theo dõi số vé phát hành và số tiền từ việc bán vé do bà Giang giao nộp, đã xác định doanh thu từ việc bán vé của công ty thực tế là 1.421.470.000đ (bao gồm doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ chưa có thuế GTGT là 1.316.175.926đ; thuế GTGT đầu ra là 105.294.074đ) nhưng Huy chỉ sử dụng doanh thu từ việc bán vé với số tiền là 746.259.091 đồng (chưa bao gồm thuế GTGT) để kê khai thuế.

- Năm 2023 xác định doanh thu bán vé thực tế theo sổ theo dõi doanh thu chở khách của các lái xe là 2.264.955.000đ (trong đó doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ là 2.061.393.434đ; thuế GTGT là 203.561.566đ) nhưng Huy chỉ sử dụng doanh thu từ việc bán vé với số tiền là 950.672.727đ (chưa bao gồm thuế GTGT) để kê khai thuế.

Căn cứ nội dung khai báo của Huy và căn cứ kết quả điều tra, xác minh các tài liệu, chứng từ, sổ sách của công ty, ngày 19/4/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định thuế, đề nghị Cục thuế tỉnh Phú Thọ giám định nội dung hành vi để ngoài sổ sách kế toán các khoản tiền xác định doanh thu và nâng không chi phí nhân công của Công ty Venus. Tại Kết luận giám định các nội dung theo trưng cầu giám định thuế ngày 26/4/2024 của Cục thuế tỉnh Phú Thọ kết luận: Đối với hành vi phản ánh không đầy đủ, trung thực, chính xác số liệu chi phí phát sinh trong kỳ trên sổ kế toán để xác định nghĩa vụ thuế, không khai đầy đủ doanh số bán ra đối với hoạt động kinh doanh xe điện cho hành khách tại Khu Di tích phát sinh từ tháng 2/2022 đến tháng 12/2023 dẫn đến thiếu số tiền thuế GTGT phát sinh phải nộp là 153.369.494đ (năm 2022 là 45.593.347đ, năm 2023 là 108.494.293đ) là hành vi trốn thuế theo quy định tại khoản 1 Điều 143 Luật quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/9/2019. Như vậy số tiền thuế GTGT bị thiệt hại được Cục thuế tỉnh Phú Thọ xác định là 153.369.494đ.

Ngoài hành vi bỏ ngoài sổ sách kế toán các khoản tiền xác định doanh thu nhằm mục đích trốn thuế nêu trên, Huy còn có hành vi tự ý nâng số lượng nhân công công ty và kê khai không chi phí tiền lương cho các lái xe khi hạch toán chi phí sản xuất kinh doanh phát sinh, kê khai thuế. Cụ thể: Năm 2022, kê khai không

việc chi trả lương cho 34 cá nhân với tổng số tiền 389.000.000đ; năm 2023, kê khai không việc chi trả lương cho 34 cá nhân với tổng số tiền 277.500.000đ; thực tế trong cả hai năm này công ty chỉ chi trả tiền lương cho 06 lái xe của công ty với tổng số tiền 126.000.000 đồng/01 năm. Hành vi Huy kê khai không đối với chi phí nhân công, chi phí tiền lương (chi phí nhân công, tiền lương đều lớn hơn so với thực tế) nhằm mục đích kê khai tăng chi phí nhân công, chi phí tiền lương để được tính là chi phí được trừ khi quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp.

Ngoài ra, dưới sự điều hành của Huy, Công ty Venus còn bỏ ngoài sổ sách, không lưu trữ chứng từ liên quan để xác định các khoản chi phí hoạt động thực tế gồm: Chi phí tiền điện, sửa chữa, thay thế bình ắc quy xe ô tô điện, khấu hao tài sản, chi phí nhân công vận hành của các phương tiện vận tải hoạt động dưới hình thức hợp tác kinh doanh giữa Công ty Venus với các chủ phương tiện. Do vậy, cơ quan điều tra không có đầy đủ căn cứ để xác định giá trị thực tế của hàng hoá mua vào trong kỳ tương ứng với doanh thu bán ra để xác định chi phí hợp lý khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp, không có đủ căn cứ để ấn định thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định, nên không cung cấp được tài liệu để đề nghị cơ quan thuế xác định thiệt hại về thuế thu nhập doanh nghiệp của công ty.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra còn xác định vào tháng 3/2024, Công ty Venus đã ký hợp đồng kinh tế với Công ty Cổ phần BITECO Nam Long có địa chỉ Lô A2, khu Công nghiệp Nguyễn Đức Cảnh, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình về việc Công ty Venus nhận cung ứng dịch vụ xe điện giữa công ty Venus và Công ty Nam Long để vận chuyển khách dự lễ khánh thành Chùa Linh Ứng ở huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình với số tiền thuê vận chuyển là 240.000.000 đồng. Đối với số doanh thu này, công ty Venus chưa thực hiện kê khai nộp thuế GTGT nhưng do chưa hết thời hạn quyết toán thuế theo quy định, công ty Venus vẫn có thể thực hiện kê khai bổ sung nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Tại Cơ quan điều tra, Huy khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Đồng thời, Huy cũng khai nhận việc hạch toán các khoản thu và kê khai trốn thuế đều do một mình Huy thực hiện, không trao đổi, bàn bạc với bất kỳ ai khác.

Quá trình điều tra vụ án, Cơ quan điều tra còn làm rõ việc ban hành Khu Di tích ban hành Kế hoạch số 103/KH-ĐH về việc tổ chức hội nghị tập huấn nhằm quán triệt các quy định đối với tập thể, cá nhân kinh doanh dịch vụ xe ô tô điện tại Khu di tích. Mục đích tập huấn nhằm phổ biến, quán triệt các quy định của hoạt động xe ô tô điện, nâng cao hiểu biết về Khu Di tích cho các lái xe để giới thiệu với khách sử dụng dịch vụ, nâng cao văn hóa ứng xử và chi phí sơn vạch kẻ đường, làm lại bảng giá cho các chủ xe điện...

Do Khu Di tích không lập dự toán đối với hoạt động tập huấn cho tập thể, cá nhân kinh doanh dịch vụ xe điện nên trong dự toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2024 của Khu Di tích đã được UBND tỉnh phê duyệt không có nhiệm vụ chi cho hoạt động tập huấn. Vì thế, được sự đồng ý của Giang, bà Đào Thị Ngọc Tuyết-Trưởng phòng Quản lý di tích văn hóa lễ hội và ông Nguyễn Văn Khanh – Đội trưởng đội tự quản lái xe điện của Công ty Venus, ông Đào Văn Uân – Đội trưởng

đội tự quản lái xe điện của Trung tâm dịch vụ du lịch Đền Hùng đã hợp thống nhất, đồng thuận mức dự trừ kinh phí phục vụ tập huấn là 500.000 đồng/chủ xe, 100.000 đồng/lái xe; tổng số tiền thu được trong hội nghị tập huấn là 57.900.000 đồng.

Số tiền này Khu Di tích đã không ghi nhận hạch toán thu vào sổ sách kế toán mà đồng ý giao cho Phòng Quản lý di tích văn hóa lễ hội lập kế hoạch nội dung tập huấn, dự trừ kinh phí thu chi và tự thỏa thuận với các chủ xe ô tô điện mức thu tiền. Thực tế, Phòng Quản lý di tích văn hóa lễ hội đã tự chi văn phòng phẩm, bảng giá xe điện, biển báo dừng đỗ xe điện... với tổng số tiền là 45.268.000đ, số tiền còn lại 12.632.000đ đã được Khu Di tích trả cho các chủ xe với mức 116.000 đồng/chủ xe, các chủ xe đã nhận lại tiền và không có ý kiến thắc mắc gì.

Đối với nội dung tổ chức hoạt động tập huấn cho các lái xe ô tô điện và thu tiền tập huấn nêu trên đã vi phạm khoản 2, khoản 3 Điều 18 và khoản 2 Điều 42 Luật Ngân sách nhà nước. Tuy nhiên, hành vi này không gây hậu quả thiệt hại cho ngân sách nhà nước, không gây thiệt hại cho các lái xe ô tô điện và không vì mục đích vụ lợi cho cá nhân nên không cấu thành tội phạm. Đối với vi phạm này, ngày 10/10/2024, Cơ quan CSĐT đã ban hành Kiến nghị trong công tác quản lý số 1705/KN-CQĐT để đề nghị Khu Di tích khắc phục phòng ngừa.

Đối với các cá nhân Nguyễn Văn Khanh, Đào Văn Uân đã thống nhất với các lái xe trước khi thu khoản tiền tập huấn, tiền sơn vạch kẻ đường, làm lại bảng giá xe... của các chủ xe ô tô điện của Công ty Venus và Trung tâm dịch vụ du lịch Đền Hùng. Việc thu, chi và trả lại số tiền còn lại đều được các lái xe tự nguyện đóng góp và nhất trí nên, hành vi của Khanh, Uân và các lái xe không có lỗi nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Tại Cáo trạng số 158/CT-VKSVT ngày 15/11/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Lê Trường G về tội “Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 356 Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Bùi Quốc H về tội “Trốn thuế theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 200 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa,

Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối hận, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ đề nghị tuyên bố bị cáo Lê Trường G phạm tội “Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ”; bị cáo Bùi Quốc H phạm tội “Trốn thuế”. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 356, điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, khoản 1, 2, 5 Điều 65 đối với bị cáo Lê Trường G; căn cứ điểm b khoản 1 Điều 200, điểm b, i, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Bùi Quốc H. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Lê Trường G 36 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; áp dụng hình phạt bổ sung cấm đảm nhiệm chức vụ từ 02-03 năm. Đề nghị xử phạt bị cáo Bùi Quốc H 200.000.000đ đến 250.000.000đ; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Huy. Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp và án phí đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, các bị cáo nói lời nói sau cùng: Các bị cáo đều ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để cho các bị cáo cơ hội sửa chữa. Các bị cáo đều có nhiều đóng góp, nhiều thành tích trong quá trình công tác, kính mong HĐXX cho các bị cáo hưởng hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng:

- Hành vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an hành phố Việt Trì, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng đã được tổng đạt cho các bị cáo, người tham gia tố tụng khác đúng thời hạn do pháp luật quy định nên các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo, những người tham gia tố tụng khác trong giai đoạn điều tra, truy tố và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

[2.1]. Về tội phạm:

*** Đối với Lê Trường G:**

Từ năm 2021 đến năm 2023, khi đang giữ chức vụ Giám đốc Khu di tích lịch sử Đền Hùng, Lê Trường G đã lợi dụng chức vụ quyền hạn, làm trái công vụ, làm trái Quyết định 26/2021/QĐ-UB ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh Phú Thọ. Sau khi ký hợp đồng dịch vụ vận chuyển hành khách bằng xe điện với Công ty TNHH Venus Phú Thọ, đáng lẽ Giang phải chuyển hợp đồng trên cho Trung tâm Dịch vụ du lịch triển khai thực hiện nhưng Giang đã cố ý làm trái, giữ lại cho Khu Di tích thực hiện hợp đồng này. Hành vi của Giang đã dẫn đến việc Trung tâm dịch vụ du lịch Đền Hùng không được tiếp quản được nguồn thu từ Công ty Venus nên không kê khai, nộp thuế theo quy định làm thất thoát Ngân sách nhà nước số tiền 68.800.000 đồng.

Ngoài ra, Giang còn lợi dụng chức vụ quyền hạn của mình, làm trái công vụ, đồng ý cho ông Nguyễn Mạnh Sơn – Trưởng phòng Kế toán, tài vụ (đã chết) để ngoài sổ sách 03 khoản tiền công đức do cá nhân, đơn vị công đức cho Khu di tích lịch sử Đền Hùng dẫn đến gây thất thoát ngân sách nhà nước số tiền 110.000.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền Giang đã gây thiệt hại cho Ngân sách nhà nước là 178.800.000đ. Toàn bộ số tiền này Giang chỉ đạo cấp dưới sử dụng là nguồn thu của Khu Di tích và dùng để chi tiêu cho các hoạt động của Khu di tích, các khoản thu này đều không đúng quy định, không thuộc các danh mục được phép chi. Tuy Giang không chiếm đoạt khoản tiền trên cho cá nhân nhưng Giang đã lợi dụng chức vụ

quyền hạn của mình, làm trái công vụ, tạo nguồn thu trái phép cho đơn vị mình đang quản lý nhằm tăng uy tín cá nhân. Toàn bộ số tiền gây thất thoát Giang đã nộp khắc phục đủ.

Như vậy, hành vi phạm tội của Giang đã đủ yếu tố cấu thành tội “Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 356 Bộ luật hình sự năm 2015.

***Đối với Bùi Quốc H:**

Bùi Quốc H là người trực tiếp điều hành Công ty TNHH Venus Phú Thọ. Trong thời gian từ tháng 02/2022 đến tháng 12/2023, với cách thức phản ánh không đầy đủ, trung thực, chính xác số liệu chi phí phát sinh trong kỳ trên sổ kế toán để xác định nghĩa vụ thuế, không thực hiện kê khai đầy đủ doanh số bán ra đối với hoạt động kinh doanh xe điện cho hành khách tại Khu di tích lịch sử Đền Hùng dẫn đến thiếu số tiền thuế GTGT phát sinh phải nộp, Bùi Quốc H đã gây thiệt hại thuế GTGT, có hành vi trốn thuế GTGT với số tiền là 153.369.494 đồng. Số tiền trốn thuế Huy đã nộp khắc phục đủ.

Như vậy, hành vi của Bùi Quốc H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trốn thuế” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 200 Bộ luật hình sự năm 2015.

Hành vi phạm tội bị cáo Giang rất nghiêm trọng, xâm phạm hoạt động đúng đắn của cơ quan, tổ chức; làm cho cơ quan, tổ chức suy yếu, mất uy tín, mất lòng tin của nhân dân đối với Nhà nước. Bị cáo Giang có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có chức vụ, có đủ điều kiện để nhận biết hành vi của mình là trái pháp luật hình sự nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm vì động cơ nhằm tăng nguồn thu trái phép cho đơn vị mình đang quản lý để tăng uy tín cá nhân.

Hành vi phạm tội của bị cáo Huy là ít nghiêm trọng, xâm phạm chế độ quản lý kinh tế của Nhà nước mà cụ thể là chế độ quản lý nhà nước về thu thuế, nộp ngân sách Nhà nước. Bị cáo Huy có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi của mình là trái pháp luật, gây thiệt hại cho Nhà nước về thuế nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm.

[2.2]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo Giang có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Do bị cáo tự nguyện nộp tiền khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; là người có nhiều thành tích trong công tác được tặng thưởng Huân chương, Bằng khen, Kỷ niệm chương, Chiến sỹ thi đua cơ sở và các danh hiệu khác; bố mẹ bị cáo là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương...nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Bị cáo Huy có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Do bị cáo tự nguyện nộp tiền khắc phục hậu quả; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có nhiều thành tích trong quá trình công tác được tặng thưởng Bằng khen, Chiến sỹ thi đua cơ sở; bố mẹ bị cáo là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương nên bị cáo được hưởng các tình tiết

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[2.3]. Về đồng phạm, hình phạt:

- Về đồng phạm: Vụ án xảy ra ở Khu Di tích lịch sử Đền Hùng, khởi tố, điều tra, truy tố và xét xử 02 bị cáo cùng đơn vị công tác nhưng hai bị cáo không có sự bàn bạc, câu kết, giúp sức nhau nên không có đồng phạm.

- Cá thể hóa hình phạt:

Đối với bị cáo Giang phạm tội nhưng không có mục đích vụ lợi cá nhân mà chỉ nhằm tăng thêm nguồn thu của cơ quan nơi mình công tác. Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều đóng góp trong quá trình công tác, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng nên cần cho bị cáo áp dụng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo quy định tại Điều 54, cho hưởng án treo để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm là thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Đối với bị cáo Huy có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều thành tích trong công tác, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tội phạm bị cáo bị xét xử xâm phạm trật tự quản lý kinh tế nên cần áp dụng hình phạt tiền nhằm tăng nguồn thu Ngân sách nhà nước là phù hợp với chính sách hình sự của nước ta.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 200 và khoản 4 Điều 356 Bộ luật hình sự thì các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Xét thấy, bị cáo Huy đã bị áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính nên không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung. Đối với bị cáo Giang trong công tác lãnh đạo, quản lý đã có hành vi vi phạm và bị xét xử tội phạm về chức vụ nên cần áp dụng hình phạt bổ sung Cấm đảm nhiệm chức vụ lãnh đạo quản lý trong Cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trong thời hạn 02 năm như đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp.

[2.4]. Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp:

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAM SUNG GALAXY M51, màu đen đã qua sử dụng; số IMEI1: 353544564085611, số IMEI2: 353914474085615 của Bùi Quốc H là chiếc điện thoại Huy sử dụng để chuyển các tài liệu cho 02 kế toán làm báo cáo để trốn thuế nên cần tịch thu, sung vào Ngân sách nhà nước chiếc điện thoại trên là phù hợp.

Đối với số tiền 178.800.000đ do chị Trần Thị Cẩm Hà (vợ bị cáo Giang) nộp; số tiền 153.370.000đ do bà Lê Thị Thu Giang (vợ bị cáo Huy) nộp là tiền khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội gây ra, các bị cáo đều đề nghị Tòa án ghi nhận phần này trong bản án. Các bị cáo và vợ đều xác định số tiền này là tài sản chung của vợ chồng, chị Hà và bà Giang đều không yêu cầu các bị cáo hoàn trả phần của mình nên Tòa án không xem xét việc 02 bị cáo phải hoàn trả.

Chiếc điện thoại trên hiện được bảo quản tại Kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì. Số tiền các bị cáo đã nộp đang tại tài khoản tạm giữ của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

[2.5]. Về các vấn đề khác:

Đối với Nguyễn Mạnh Sơn là người trực tiếp quản lý số tiền 110.000.000 đồng thu từ nguồn công đức nhưng không kê khai vào sổ công đức, không hạch toán vào sổ sách kế toán để kê khai nộp thuế theo quy định. Nguyễn Mạnh Sơn đã chết trước thời điểm Cơ quan điều tra khởi tố vụ án nên Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Việt Trì không ra quyết định khởi tố bị can đối với Sơn và không có có đầy đủ tài liệu, chứng cứ làm cơ sở chứng minh làm rõ nội dung chi tiền công đức trái quy định của pháp luật.

Đối với anh Nguyễn Ngọc Hòa là người in các phiếu công đức khổ to theo sự phân công của Nguyễn Mạnh Sơn. Hòa không biết về hành vi phạm tội của Sơn và Giang, không được hưởng lợi ích vật chất gì. Do vậy, Cơ quan CSĐT - Công an Thành phố Việt Trì không đề cập xử lý đối với anh Nguyễn Ngọc Hòa.

Đối với bà Đào Thị Ngọc Tuyết – người chuyển tiền công đức hộ Trần Văn Kiên Công ty Cổ phần Tiên bộ quốc tế AIC Hà Nội do bà Trần Thị Thanh Nhân làm giám đốc: Tuyết không được Sơn bàn bạc hay trao đổi gì về việc bỏ ngoài nguồn thu công đức, Tuyết cũng không được hưởng lợi gì từ việc chuyển tiền công đức giúp Kiên nên Cơ quan CSĐT - Công an Thành phố Việt Trì không đề cập xử lý.

Đối với pháp nhân thương mại - Công ty TNHH Venus Phú Thọ, do Bùi Quốc H không giữ chức vụ Chủ tịch hay Giám đốc Công ty, Huy một mình thực hiện hành vi phạm tội, không được thực hiện dưới sự chỉ đạo, điều hành của pháp nhân thương mại. Do đó, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với hành vi Bùi Quốc H kê khai không chi phí nhân công, chi phí tiền lương nhằm mục đích kê khai tăng các chi phí của công ty trong đó có chi phí cho nhân công, chi phí tiền lương để được tính là chi phí được trừ khi quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra không có đầy đủ căn cứ để xác định giá trị thực tế của hàng hoá mua vào trong kỳ tương ứng với doanh thu bán ra trong đó có chi phí nhân công, chi phí tiền lương để xác định chi phí hợp lý khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp, không có đủ căn cứ để ấn định thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định, nên không có cơ sở để xác định thiệt hại về thuế thu nhập doanh nghiệp do hành vi khai không chi phí nhân công và tiền lương của Huy gây ra nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Đối với số doanh thu là 240.000.000 đồng của công ty Venus có được từ việc ký hợp đồng kinh tế về việc cung ứng dịch vụ xe điện giữa công ty Venus và Công ty Cổ phần BITECO Nam Long có địa chỉ Lô A2, khu Công nghiệp Nguyễn Đức Cảnh, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình vào tháng 3/2024. Công ty Venus chưa kê khai báo cáo thuế nhưng Công ty vẫn có thể thực hiện kê khai bổ sung theo Luật thuế GTGT nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với các lái xe của công ty Venus, ngoài việc các lái xe bán vé và vận chuyển khách thì họ đều không biết việc Bùi Quốc H tự điều chỉnh, kê khai giảm doanh thu của công ty để kê toán kê khai, báo cáo thuế không đúng doanh thu thực tế gây thiệt hại về thuế cho Nhà nước nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với bà Lê Thị Thu Giang: Bà Giang hoàn toàn không biết việc Huy kê khai doanh thu không đúng với doanh thu thực tế mà bà Giang đã cung cấp cho

Huy kê khai thuế và không biết Huy kê khai không chi phí nhân công. Do vậy cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với bà Giang là phù hợp.

Đối với bà Lê Thị Thanh Sơn: Bà Sơn không biết về việc Huy tự điều chỉnh giảm số liệu doanh thu các quý của từng năm để kê khai thuế và thực hiện hành vi trốn thuế, bà Sơn không được hưởng lợi gì và không được nhận lương từ công ty. Do vậy cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với bà Sơn.

Đối với bà Ngô Thị Thịnh và bà Cao Thị Nhung: Bà Thịnh và bà Nhung không biết việc Huy tự điều chỉnh giảm số liệu doanh thu, kê khai không chi phí nhân công để kê khai thuế và thực hiện hành vi trốn thuế. Do vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với bà Thịnh và bà Nhung là phù hợp.

Xét quan điểm của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ đề nghị về căn cứ pháp lý, hình phạt, xử lý vật chứng và án phí đối với các bị cáo là phù hợp.

[3]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 356, điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51, 54, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với Lê Trường G; căn cứ điểm b khoản 1 Điều 200, điểm b, i, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Bùi Quốc H.

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; điểm a, b khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Trường G phạm tội “Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ”; bị cáo Bùi Quốc H phạm tội “Trốn thuế”.

- Xử phạt bị cáo Lê Trường G 36 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Trường G cho UBND phường Nông Trang, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó. Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo Giang cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Xử phạt bị cáo Bùi Quốc H 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng).

* Về hình phạt bổ sung:

Đối với bị cáo Giang: Cấm đảm nhiệm chức vụ lãnh đạo quản lý trong cơ quan nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập là 02 năm.

Đối với bị cáo Huy: Không áp dụng.

2. Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp:

Tịch thu, sung vào Ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAM SUNG GALAXY M51, màu đen đã qua sử dụng; số IMEI1: 353544564085611, số IMEI2: 353914474085615 của Bùi Quốc H,

Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước số tiền 178.800.000đ (Một trăm bảy mươi tám nghìn tám trăm đồng) của Lê Trường G (do chị Trần Thị Cẩm Hà nộp); số tiền 153.370.000đ của Bùi Quốc H (do bà Lê Thị Thu Giang nộp).

Chiếc điện thoại trên đang lưu giữ tại Kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì. Số tiền các bị cáo đã nộp khắc phục hậu quả đang trong tài khoản tạm giữ của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Lê Trường G, Bùi Quốc H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo để yêu cầu xét xử phúc thẩm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- Công an thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- THA HS, DS thành phố Việt Trì, Phú Thọ;
- Các bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Ban thường vụ tỉnh ủy Phú Thọ;
- Đảng bộ Khu di tích LS Đền Hùng;
- UBND phường Nông Trang;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phùng Thị Thu Hương

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo để yêu cầu xét xử phúc thẩm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phùng Thị Thu Hương

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- Công an thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- THA HS, DS thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Lang Sơn, Hạ Hòa, Phú Thọ;
- UBND xã An Thái Trung, Cái Bè, Tiền Giang;
- Bị cáo; bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phùng Thị Thu Hường

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phùng Thị Thu Hường

